

Số: 144 /THTXD KG.....

Kiên Giang, ngày 23 tháng 09 năm 2021

V/v: Giải trình Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng  
năm 2021 so với 6 tháng năm 2020

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HCM**

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019,

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường Chứng khoán.

Tại điều 14, điểm 4. Khi công bố thông tin các báo cáo tài chính tổ chức niêm yết cổ phiếu, công ty đại chúng quy mô lớn phải đồng thời giải trình nguyên nhân khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

a) Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước;

b) Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại;

c) Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại.

Căn cứ kết quả báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng năm 2021 đã được soát xét.

Công ty Cổ phần Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang xin giải trình về kết quả kinh doanh của báo cáo riêng và báo cáo hợp nhất 6 tháng năm 2021 lợi nhuận biến động hơn 10% trở lên so với 6 tháng năm 2020 và báo cáo hợp nhất 6 tháng 2021 đã được soát xét biến động lợi nhuận sau thuế hơn 5% so với báo cáo Công ty đã công bố:

**Tóm tắt kết quả kinh doanh báo cáo riêng 6 tháng 2021 so với báo cáo 6 tháng 2020**

STT	Diễn giải	6 tháng 2021	6 tháng 2020	Chênh lệch	Tỷ lệ (%)
A	B	1	2	3=1-2	4=(3)/2
1	<b>Doanh thu thuần</b>	<b>351.157.612.582</b>	<b>455.726.286.545</b>	<b>-104.568.673.963</b>	<b>-23%</b>
2	Doanh thu hoạt động tài chính	14.392.482.636	978.676.515	13.413.806.121	1371%
3	Giá vốn hàng bán	241.676.114.138	325.313.558.319	-83.637.444.181	-26%
4	Chi phí tài chính	8.709.228.502	11.983.688.393	-3.274.459.891	-27%
5	Chi phí bán hàng	5.129.322.239	5.237.913.330	-108.591.091	-2%
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	41.115.387.805	41.455.648.889	-340.261.084	-1%
7	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>70.147.306.032</b>	<b>76.879.209.801</b>	<b>-6.731.903.769</b>	<b>-9%</b>
8	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>55.885.436.863</b>	<b>61.265.950.130</b>	<b>-5.380.513.267</b>	<b>-9%</b>





**Tóm tắt kết quả kinh doanh báo cáo hợp nhất 6 tháng 2021 so với báo cáo 6 tháng 2020**

ST T	Diễn giải	6 tháng 2021	6 tháng 2020	Chênh lệch	Tỷ lệ (%)
A	B	1	2	3=1-2	4=3/2
1	<b>Doanh thu thuần</b>	411.875.295.952	560.212.508.175	-148.337.212.223	-26%
2	<b>Doanh thu hoạt động tài chính</b>	6.272.533.793	3.006.373.116	3.266.160.677	109%
3	Giá vốn hàng bán	268.849.631.279	404.190.425.361	-135.340.794.082	-33%
4	Chi phí tài chính	14.361.180.850	16.896.299.441	-2.535.118.591	-15%
5	Chi phí bán hàng	9.821.097.386	9.556.636.696	264.460.690	3%
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	59.275.828.111	55.421.498.506	3.854.329.605	7%
7	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	67.433.890.799	83.211.176.725	-15.777.285.926	-19%
8	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	49.092.964.177	67.030.981.592	-17.938.017.415	-27%

**Tóm tắt kết quả kinh doanh báo cáo hợp nhất 6 tháng 2021 soát xét so với báo cáo Công ty đã công bố**

ST T	Diễn giải	6 tháng 2021 Kiểm toán	6 tháng 2021 Công ty	Chênh lệch	Tỷ lệ (%)
A	B	1	2	3=1-2	4=3/2
1	<b>Doanh thu thuần</b>	411.875.295.952	414.078.467.743	-2.203.171.791	-1%
2	<b>Doanh thu hoạt động tài chính</b>	6.272.533.793	20.745.326.510	-14.472.792.717	-70%
3	Giá vốn hàng bán	268.849.631.279	273.527.176.646	-4.677.545.367	-2%
4	Chi phí tài chính	14.361.180.850	14.361.180.850	0	0%
5	Chi phí bán hàng	9.821.097.386	9.821.097.386	0	0%
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	59.275.828.111	58.494.898.687	780.929.424	1%
7	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	67.433.890.799	80.213.239.365	-12.779.348.566	-16%
8	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	49.092.964.177	62.281.681.959	-13.188.717.782	-21%

Lợi nhuận sau thuế 6 tháng 2021: báo cáo riêng giảm 9%, báo cáo hợp nhất giảm 27% so với báo cáo 6 tháng năm 2020 do nguyên nhân chủ yếu sau:

Quý 2 năm 2021, do tình hình dịch bệnh kéo dài, TP Rạch Giá thực hiện giãn cách theo quy định. Công trình thi công của Công ty chủ yếu trên địa bàn TP Rạch Giá nhiều công trình bị chậm tiến độ giao nhà theo kế hoạch 6 tháng đầu năm 2021.

Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng 2021 soát xét so với báo cáo Công ty đã công bố có sự chênh lệch, trong đó chủ yếu doanh thu hoạt động tài chính giảm 70%, dẫn đến lợi nhuận sau thuế giảm 27%. Nguyên nhân: trong kỳ công ty có thoái vốn một phần của một công ty con trong tập đoàn, sau khi thoái với Công ty mẹ vẫn còn 67,3% vốn tại công ty này.



Với nghiệp vụ trên, công ty kiểm toán điều chỉnh ghi nhận như sau: “ Trường hợp công ty mẹ thoái một phần vốn tại công ty con nhưng vẫn giữ quyền kiểm soát, công ty mẹ phải hợp nhất Báo cáo tài chính của công ty con và ghi nhận kết quả của việc thoái vốn vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Bảng cân đối kế toán hợp nhất”

Trên đây là một số nguyên nhân chủ yếu dẫn đến biến động trong kết quả kinh doanh 6 tháng năm 2021 soát xét so với cùng kỳ năm trước và báo cáo Công ty đã công bố.

Công ty CP Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng KG xin giải trình Ủy Ban chứng khoán và Sở Giao dịch Chứng khoán được biết.

Trân Trọng.

Nội nhận :

- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở GDCK-TP.HCM
- Lưu: Văn phòng, PKT-TV

**CTY CP TẬP ĐOÀN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XDKG**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC** *Kell*



**Phạm Thị Như Phượng**

